

Đắk Lắk, ngày 23 tháng 10 năm 2017

Số: 193 /QĐ-HĐ

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt kết quả kỳ thi sát hạch cấp chứng chỉ
hành nghề hoạt động xây dựng đợt VII năm 2017**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XÉT CẤP CHỨNG CHỈ
HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 15 tháng 03 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1390/QĐ-BXD ngày 29/12/2016 của Bộ Xây dựng về việc ban hành mẫu và hướng dẫn Quy chế hoạt động của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng, Quy chế sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng và điều kiện cơ sở vật chất phục vụ sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; Quyết định số 1391/QĐ-BXD ngày 29/12/2016 của Bộ Xây dựng về việc công bố Bộ câu hỏi trắc nghiệm phục vụ sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-HĐ ngày 20/02/2017 của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng về việc thành lập Tổ sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-HĐ ngày 20/02/2017 của Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng về việc ban hành Quy chế sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;

Căn cứ biên bản tổng hợp kết quả thi sát hạch đợt VII năm 2017 của Tổ sát hạch ngày 20/10/2017;

Xét đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Giám định xây dựng, chức danh: Tổ trưởng Tổ sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả kỳ thi sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đợt VII năm 2017 là 107 bài dự thi sát hạch đạt yêu cầu, không đạt yêu cầu 9 bài dự thi (Có danh sách kèm theo kết quả thi đính kèm)

Điều 2. Đơn vị tổ chức kỳ thi sát hạch đợt VII năm 2017 có trách nhiệm thông báo kết quả thi đến từng thí sinh và Công bố trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng theo qui định; Đồng thời báo cáo kết quả kỳ thi sát hạch đợt VII năm 2017 đến Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng và phối hợp với các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ có liên quan tiếp tục xử lý hồ sơ theo trình tự cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.

Điều 3. Các Ông, Bà có tên tại Điều 1 trong danh sách kết quả kỳ thi sát hạch đợt VII năm 2017, các ông Chánh văn phòng, Chủ tịch Hội đồng và thành viên Hội đồng cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, thành viên Tổ sát hạch, các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành, trưởng các phòng ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc của Sở Xây dựng Đắk Lắk và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ./. *hard*

Nơi nhận: *Alhami*

- Như điều 3;
- Cục QLHĐXD- BXD
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc sở;
- TV Hội đồng, Tổ sát hạch,;
- Lưu VT, TH- CCGĐXD (HT-20b).

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG
Vũ Minh Thành**

SỞ XÂY DỰNG ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG XÉT CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HỘI ĐỒNG XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁ NHÂN KHÔNG ĐẠT SÁT HẠCH ĐỢT VII NGÀY 20/10/2017
(Bản hành kèm theo Quyết định số 193/QĐ-HĐ, ngày 23 tháng 10/2017 của Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)

NGÀY SÁT HẠCH: 20/10/2017

Số TT	Mã môn thi	Số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Trình độ chuyên môn (CB-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Nơi đăng ký dự sát hạch	Số năm KN	Đơn vị công tác	Hệ đào tạo	Điểm Pháp luật chung	Điểm Pháp luật chuyên môn	Điểm chuyên môn	Điểm thi	Kết quả đạt được
1	KD04	GS-501-00972	Trần Văn Hòa	14/12/1981	Thôn 9, xã Hòa Thắng, TP.BMT	241438645	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường	Kiểm định công trình giao thông đường bộ	2	DAL		CTY TNHH TV ĐT XD Thiên Phú	Tại chức	12	16	40	68	Không đạt
2	KD04		Trần Minh Nam	06/03/1985	Xã Tinh Hà, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	242232606	Kỹ sư Xây dựng Công trình Giao thông	Kiểm định công trình giao thông đường bộ	2	DAL		CTY TNHH TV ĐT XD Thiên Phú	Tại chức	12	4	52	68	Không đạt
3	GS01	GS1-501-00825-A cấp ngày 13/02/2012	Nguyễn Anh Tuấn	13/06/1973	Số 23 Hồ Xuân Hương, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	241394740	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL		CTY TNHH MTV XD Lâm Thành	Tại chức	24	16	16	56	Không đạt
4	TK09		Lê Trung Kiên	13/12/1981	33/4A Giải Phóng, TP.BMT	240673583	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3	DAL		CTy CP TV XD Hoàng Hải	Tại chức	20	4	44	68	Không đạt
5	GS03		Trương Hoàng Đức	28/8/1980	Thôn 11, xã Hòa Khánh, TP.BMT	240560697	Trung cấp xây dựng Cầu đường	Giám sát công trình giao thông cầu	3	DAL		Công ty TNHH TVXD Thành Mai	Chính quy	12	0	60	72	Không đạt



SỞ XÂY DỰNG-ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG XÉT CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do-hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC NHÂN KHÔNG THAM GIA SÁT HẠCH ĐỢT VII NGÀY 20/10/2017

ban hành kèm theo Quyết định số 193/QĐ-HĐ, ngày 23 tháng 10/2017 của Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

NGÀY SÁT HẠCH : 20/10/2017

Số TT	Mã môn thi	Số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Trình độ chuyên môn (CD-CN-KS-ThS- TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Nơi đăng ký dự sát hạch	Số năm KN	Đơn vị công tác	Hệ đào tạo	Điểm Pháp luật chung	Điểm Pháp luật chuyên môn	Điểm chuyên môn	Điểm thi	Kết quả đạt được
1	GS01		Hồ Sỹ Trọng	24/04/1988	Khu phố 8, Đồng Thanh, TP Đồng Hà, tỉnh Quảng Trị	197195899	Trung cấp	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3	DAL		CTy TNHH TV ĐT XD Thiên Phú	Chính quy	0	0	0	0	Không thi
2	GS02 GS01		Trần Văn Đàm	03/06/1977	phường Khánh Xuân, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	241676558	Kỹ sư công nghệ Thông tin	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2 2	DAL		Đội Truyền tải điện Buôn Ma Thuột- Truyền tải điện Đắk Lắk	Tại chức	0	0	0	0	Không thi
3	GS02	GS1-501-00813	Phùng Ngọc Thành	03/04/1967	Số 300 Phan Chu Trinh, tp. Buôn Ma Thuột	241271480	Kỹ sư điện	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL		Công ty thủy điện Buôn Kuốp	Tại chức	0	0	0	0	Không thi



SỞ XÂY DỰNG ĐẮK LẮK
HỘI ĐỒNG XÉT CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC NHÂN ĐẠT SẮT HẠCH ĐỢT VII NGÀY 20/10/2017

(Ban hành kèm theo Quyết định số 193/QĐ-HĐ, ngày 23 tháng 10/2017 của Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)

NGÀY SẮT HẠCH : 20/10/2017

Số TT	Mã môn thi	Số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Trình độ chuyên môn (CB-CN-KS-ThS)	Lĩnh vực đăng ký Sắt hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Nơi đăng ký dự sắt hạch	Số năm KN	Đơn vị công tác	Hệ đào tạo	Điểm Pháp luật chung	Điểm Pháp luật chuyên môn	Điểm chuyên môn	Điểm thi	Kết quả đạt được
1	TK09		Trần Mậu Quốc Hải	05/07/1983	Số 19 đường Nguyễn Tiểu La, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	240735787	Kỹ sư, Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	2	DLA		Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Khánh Hội	Tại chức	24	16	52	92	Đạt
	GS01							Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2									
2	GS01		Hồ Minh Thuận	09/10/1990	Quảng Điền, Thừa Thiên Huế	191690254	Đại học Kiến trúc công trình	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3	DAL		Công ty TNHH TVXD Hưng Đạt	Chính quy	24	12	60	96	Đạt
	TK10							Thiết kế Kiến trúc công trình	3									
3	GS01	GS2-501-01112	Lê Anh Kiệt	24/02/2010	Số 161A/16 Hùng Vương, TP. BMT	241040860	Đại học chuyên ngành kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL		Công ty TNHH Hưng Đạt	Tại chức	24	16	48	88	Đạt
	TK09							Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3									
4	GS08		Lê Thị Thu Thảo	21/08/1982	3 Đội Cung, thành phố Thừa Thiên Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	191528809	Đại học Chuyên ngành kỹ thuật cầu đường	Giám sát công trình đường bộ	2	DAL		CTy TNHH TV XD Hưng Đạt	Tại chức	24	16	60	100	Đạt
	DG01							Định giá xây dựng	2									
5	DG01		Lữ Minh Thế	08/04/1982	Số 19 Ybió Eban, TP BMT	241491035	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Định giá xây dựng	2	DAL		CTy TNHH TV XD Hưng Đạt	Chính quy	24	16	60	100	Đạt
	KS02							Khảo sát địa hình	2									
6	KS02		Trần Mạnh Dùm	20/06/1984	Xã Ea Na, huyện Krông An, tỉnh Đắk Lắk	240849758	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường	Khảo sát địa hình	2	DAL		CTy TNHH TV XD Hưng Đạt	Tại chức	20	12	48	80	Đạt
	GS08							Giám sát công trình đường bộ	2									
7	GS08		Nguyễn Thế Toàn	06/09/1988	Số 102/51/5 Nguyễn Tài Thành, TP BMT	241345990	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường	Giám sát công trình đường bộ	2	DAL		Công ty TNHH TVXD Hưng Đạt	Chính quy	24	16	60	100	Đạt
	KS02							Khảo sát địa hình	2									



8	DG01	Lê Quang Ss	08/06/1956	Số 116/2 Võ Thị Sáu, TP BMT	240615610	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường	Định giá xây dựng	2	DAL		CTy TNHH TV XD Hưng Đạt	Tại chức	20	16	56	92	Đạt
	GS08	GS1-027-16310					Giám sát công trình đường bộ	2					24	16		40	Đạt
9	KS02	Đỗ Anh Sơn	28/8/1982	Số 295/100/9 Hà Huy Tập, TP BMT	241661728	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường	Khảo sát địa hình	2	DAL		CTy TNHH TV XD Hưng Đạt	Tại chức	24	16	60	100	Đạt
	DG01						Định giá xây dựng	2					20	16	56	92	Đạt
	DG01						Định giá xây dựng	2					24	12		36	Đạt
	GS08	GS1-501-01174					Giám sát công trình đường bộ	2					24	8		32	Đạt
10	TK07	KS-501-00440-A	19/05/1980	Thôn 10, xã Hòa Thắng, TP BMT	241667740	Kỹ sư xây dựng đường bộ	Thiết kế Công trình GT đường bộ	2	DAL		CTy TNHH TV XD Hưng Đạt	Chánh quy	20	12		32	Đạt
	KS02	KS-027-07600					Khảo sát địa hình	2					20	12		32	Đạt
	GS01	GS1-501-01109					Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2					24	12		36	Đạt
	TK10	KTS-08-04501					Thiết kế Kiến trúc công trình	2					24	16		40	Đạt
11	TK11	KTS-501-00059	14/11/1983	24 Giải Phóng, P Tân Thành, TP BMT	240801493	Kiến trúc sư	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	2	DAL		CTy TNHH TV XD Hưng Đạt	Chánh quy	24	16		40	Đạt
	DG01						Định giá xây dựng	2					24	16	60	100	Đạt
	KS02						Khảo sát địa hình	2					24	16	60	100	Đạt
12	GS01	Võ Hữu Nghĩa	20/08/1984	Số 123/4 Nơ Trang Ganh, P Tân Tiến, TP BMT	240832374	Trung học chuyên nghiệp	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3	DAL		Công ty TNHH TVXD Hưng Đạt	Chánh quy	24	16	60	100	Đạt
	DG01						Định giá xây dựng	2					24	12	56	92	Đạt
13	GS01	Lê Thị Sen	10/06/1986	Khoá 4, Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	186393238	Dai học chuyên ngành kiến trúc	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL		Công ty TNHH TVXD Hưng Đạt	Chánh quy	24	16	60	100	Đạt
	KS02						Khảo sát địa hình	2					24	16	60	100	Đạt
	DG01						Định giá xây dựng	2					24	12	60	96	Đạt
	GS03						Giám sát công trình giao thông cầu	2					24	16		40	Đạt
14	GS08	GS1-501-01262	08/10/1982	TDP11, P Tân An, TP BMT	241660759	Kỹ sư cầu đường	Giám sát công trình đường bộ	2	DAL		Công ty TNHH TVXD Hưng Đạt	Tại chức	24	16		40	Đạt
	KS02						Khảo sát địa hình	2					24	12	60	96	Đạt
	DG01	0500-0150					Định giá xây dựng	2					24	12		36	Đạt
	TK07	KS-502-00067					Thiết kế Công trình GT đường bộ	2					24	16		40	Đạt
15	GS08	GS1-502-00281	08/4/1981	Lên gần 9, buôn Pán Lãm, P Tân Lập, TP BMT	241472791	Kỹ sư cầu đường	Giám sát công trình đường bộ	2	DAL		Công ty TNHH TVXD Hưng Đạt	Chánh quy	20	16		36	Đạt
	KS02	KS-502-00067					Khảo sát địa hình	2					24	16		40	Đạt
16	KS02		10/08/1976	Mộ Bình, Long Xuyên, An Giang	281050490	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Khảo sát địa hình	2	DAL		Công ty TNHH TVXD Hưng Đạt	Chánh quy	24	12	60	96	Đạt

17	GS01	GS1-501-00791	Trương Đức Anh Khoa	08/12/1983	thôn 9, xã Hòa Thắng, TP BMT	240722380	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL		Công ty TNHH TVXD Thanh An	Chỉnh quy	24	16	52	92	Đạt
18	GS01	GS1-501-00924	Nguyễn Văn Minh	26/12/1975	Xã Hòa Tân, huyện Hòa Đông, tỉnh Phú Yên	220985832	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL		Công ty TNHH TVXD Nam Tây Nguyên	Chỉnh quy	24	16		40	Đạt
19	TK10		Nguyễn Hữu Hải	01/6/1985	Hàm 49 Nguyễn Thiệp, TP BMT	240817628	Kiến trúc sư	Thiết kế Kiến trúc công trình	3	DAL		Trung tâm Quy hoạch XD- Số XD	Chỉnh quy	24	16	56	96	Đạt
20	GS01	GS1-501-00902-A	Hoàng Thế Thái	10/10/1967	Số 83/19 Trưng Long, TP BMT	240484037	Kiến trúc sư	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL		CTy TNHH TV kiến trúc Ban Mê	Tại chức	24	16	60	100	Đạt
21	GS02	GS1-501-0275-A	Nguyễn Văn Thương	09/03/1970	Số 231/18 Ngô Quyền, TP BMT	241057812	Kỹ sư hệ thống điện	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL		Truyền tải điện Đắk Lắk	Tại chức	24	16	48	88	Đạt
	GS01							Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2					24	16	60	100	Đạt
22	GS01	GS1-501-00881-A	Lê Đình Thi	18/07/1978	Khu Tân Phong, P. Tân Hòa, TP BMT	240542930	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL		Trung tâm kiểm định XD- Số XD	Chỉnh quy	24	16	60	100	Đạt
23	TK07		Lương Quốc Quang	17/08/1979	Mỹ Phong, Phú Mỹ, Bình Định	211658098	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường	Thiết kế Công trình GT đường bộ	2	DAL		CTy TNHH XD AAI	Tại chức	20	16	56	92	Đạt
24	GS02		Nguyễn Minh Toàn	27/12/1989	phường Tư An, TP BMT	241096953	Kỹ sư điện	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	3	DAL		CTy TNHH Việt Thành	Chỉnh quy	24	16	60		Đạt
	TK14							Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật cấp nước	2					24	12	60	96	Đạt
25	TK15		Nguyễn Trọng Thắng	19/05/1987	Xã Ea Yông, huyện KRông Pắc, Đắk Lắk	240945249	Kỹ thuật Hạ tầng đô thị	Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật thoát nước	2	DAL		CTy TNHH TV XD Hưng Đạt	Chỉnh quy	24	16	60	100	Đạt
	TK11							Thiết kế Quy hoạch xây dựng	2					24	16	52	92	Đạt
26	DG01							Định giá xây dựng	2					20	16	52	88	Đạt
	KD04		Phạm Minh Thảo	25/03/1980	Số 139/8A Nguyễn Du, TP BMT	241678389	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường	Kiểm định công trình giao thông đường bộ	2	DAL		CTy CP TV XD Hoàng Sơn Ban Mê	Tại chức	20	16	52	88	Đạt
27	GS01		Võ Văn Nhanh	02/03/1990	Xã Hòa An, huyện KRông Pắc, Đắk Lắk	241229582	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL		CTy TNHH ĐT XD Unicoms	Chỉnh quy	24	12	56	92	Đạt
28	TK03	KS-501-00262	Trịnh Tiến Lực	14/11/1982	Phường Tư An, TP BMT	240696782	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường	Thiết kế Cầu	2	DAL		CTy CP TV XD Miền Trung	Tại chức	20	16		36	Đạt
	TK07							Thiết kế Công trình GT đường bộ	2					20	16		36	Đạt
29	TK09		Đỗ Minh Toàn	26/08/1990	Tổ 1, khối 2, thị trấn KRông Năng, Đắk Lắk	241114352	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3	DAL		CTy TNHH TV XD Hưng Đạt	Chỉnh quy	24	16	60	100	Đạt
30	GS08		Trần Minh Nam	06/03/1985	Xã Tinh Hà, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	242232606	Kỹ sư Xây dựng Công trình Giao thông	Giám sát công trình đường bộ	3	DAL		CTy TNHH TV ĐT XD Thiên Phú	Tại chức	20	16	60	96	Đạt
31	GS03	GS-027-07582	Đặng Quang Thạch	25/10/1985	huyện Cư Kuin, Đắk Lắk	24085546	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường	Giám sát công trình giao thông cầu	2	DAL		CTy CP TV XD Miền Trung	Chỉnh quy	24	16		40	Đạt
	GS08							Giám sát công trình đường bộ	2	DAL				24	16		40	Đạt

32	TK11		Phạm Đình Bảo	21/08/1983	Thôn 5, xã Hòa Thuận, TP BMT, tỉnh Đắk Lắk	240734753	Kiến trúc sư	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	2	DAL		CTY TNHH TV XD Việt Kiều	Chính quy	24	16	56	96	Đạt
33	GS01	GS1-501-000745 cấp ngày 11/08/2011	Nguyễn Trung Thành	23/09/1983	Số 28 Lê Chân, TP BMT, tỉnh Đắk Lắk	240703702	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL		Ban QLDA DTXD CT DD&CN - UBND tỉnh	Chính quy	16	16	52	84	Đạt
34	TK09	KS-501-00433-A cấp ngày 29/02/2016	Nguyễn Anh Tuấn	13/6/1973	Số 23 Hồ Xuân Hương, TP BMT, tỉnh Đắk Lắk	241394740	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	2	DAL		CTY TNHH MTV XD Lâm Thành	Tại chức	20	16		36	Đạt
35	GS01	GS2-501-01247-A cấp ngày 05/06/2015	Nguyễn Bá Thiện	08/06/1958	Tổ 36, khối 4, P Thành Nhàn, TP BMT, tỉnh Đắk Lắk	240913249	Trung cấp	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3	DAL		Công ty TNHH MTV XD Lâm Thành	Chính quy	24	16		40	Đạt
36	TK09	DAL-00005415	Đoàn Tân Ninh	24/10/1988	Ngành Kỹ, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	212640838	Dai học, kỹ thuật xây dựng công trình	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3	DAL		CTY TNHH TV kiến trúc XD & CNTT Long Việt	Tại chức	24	16	56	96	Đạt
37	DK01							Định giá xây dựng	2					24	16	60	100	Đạt
37	TK09		Phạm Anh Lâm	19/09/1982	TDP 6B, P Tân Lợi, TP BMT	240613710	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	2	DAL		CTY TNHH TV XD - Đồng Thành	Tại chức	24	16	60	100	Đạt
38	GS01	GS1-501-01081-A	Lý Thế Long	28/03/1979	Hoa Xuân Đông, Đông Hòa, tỉnh Phú Yên	221041716	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL		CTY TNHH TV KT XD & CNTT Long Việt	Tại chức	24	16		40	Đạt
38	TK09	KS-1-501-00323			TDP 2, thị trấn EaDang, huyện EaHleo, Đắk Lắk	241439334	Kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	2					24	16		40	Đạt
39	GS01		Lê Trung Kiệt	13/12/1981	33/4A Giải Phóng, TP BMT	240673583	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3	DAL		CTY CP TV XD Hoàng Hải	Tại chức	20	16	44	80	Đạt
41	GS01		Lê Bá Vũ	10/09/1981			Kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3	DAL		Ban QLDA DTXD huyện EaHleo	Tại chức	20	16	60	96	Đạt
42	GS01	GS1-501-00941	Lưu Hải Cường	04/05/1984	P. Thiện An, thị xã Buôn Hồ	240674944	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL		Ban QLDA DTXD huyện KRôngBúk	Tại chức	20	16		36	Đạt
43	GS08	GS1-501-00932	Lê Văn Thiện	01/01/1964	Số 12 Phan Đăng lưu, TP BMT, Tỉnh Đắk Lắk	246519690	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát công trình đường bộ	2	DAL		Công ty CP TVXD Minh Đức	Chính quy	24	16		40	Đạt
44	GS01	GS1-501-00912-A	Đặng Hồng Phương	10/04/1978	Phu Yên	221024452	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL		CTY TNHH TV XD Khánh Ninh	Chính quy	24	16		40	Đạt
45	GS01		Nguyễn Minh Quân	05/12/1986	Số 236 Phan Huy Chú, TP BMT	240896002	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL		CTY TNHH Phạm Nam	Chính quy	20	16	56	92	Đạt
46	DK01							Định giá xây dựng	2					20	16	60	96	Đạt
46	TK09		Lê Trọng Huỳnh	10/12/1983	103/8 A ma Khê, P Tân Lập, TP BMT	241801775	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3	DAL		Ban QLDA DTXD công trình DD-CN - UBND tỉnh	Chính quy	24	12	56	92	Đạt

47	GS08	Trương Hoàng Đức	28/8/1980	Thôn 11, xã Hòa Khánh, TP BMT	240560697	Trung cấp xây dựng Cầu đường	Giám sát công trình đường bộ	3	DAL		Công ty TNHH TVXD Thành Mai	Chính quy	12	16	60	88	Đạt
48	GS02	Huỳnh Dung	11/02/1976	Lâm Sơn, Ninh Sơn, Ninh Thuận	264402134	Kỹ sư kỹ thuật điện	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL		Cty Thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	20	16	60	96	Đạt
49	GS02	Nguyễn Văn Tranh	10/10/1973	Số 94/6 Nguyễn Trĩ Phương, TP BMT.	241666784	Kỹ sư kỹ thuật điện	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL		Cty Thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	20	16	60	96	Đạt
50	GS02	Trần Kỳ Hải	10/06/1980	Số 78 Bà Triệu, TP BMT	240615764	Kỹ sư kỹ thuật điện	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL		Cty Thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16	52	92	Đạt
51	DG01	Hồ Ngọc Hà	15/10/1959	Số 100 Ngơ Trang Cnh, P. Tân Tiến, TP BMT	241661527	Kỹ sư điện	Định giá xây dựng	2	DAL		Công ty thủy điện Buôn Kuốp	Tại chức	24	16	60	100	Đạt
52	DG01	Phạm Thị Thu Hiền	20/08/1978	19 Tô Hiệu, P. Tân Lợi, TP BMT	241383792	Kỹ sư điện	Định giá xây dựng	2	DAL		Công ty thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16	60	100	Đạt
53	DG01	Phạm Thế Anh	17/12/1981	Thôn 9, xã Ea Tiêu, Cư Kuin, Đắk Lắk	240387345	Kỹ sư điện	Định giá xây dựng	2	DAL		Công ty thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16	60	100	Đạt
54	GS02	Nguyễn Văn Nghĩa	19/10/1980	Số 22 Mai Xuân Thưởng, P. Thành Nhai, TP BMT	241468023	Kỹ sư kỹ thuật điện	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL		Công ty thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16	60	100	Đạt
55	GS02	Nguyễn Thanh Hoài	01/08/1970	Bình Phước	285243130	Kỹ sư cơ khí	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL		Công ty thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16	60	100	Đạt
56	GS02	Lê Thanh Nhân	18/07/1983	CTy thủy điện Buôn Kuốp	B3025278	Kỹ sư chế tạo máy	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL		Cty Thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16	60	100	Đạt
57	GS02	Tô Duy Võ	30/01/1967	P. Tân Lợi, TP BMT	241106478	Kỹ sư xây dựng mỏ	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL		Cty Thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	20	12	60	92	Đạt
58	GS02	Trần Văn Khánh	01/03/1970	CTy thủy điện Buôn Kuốp	241317886	Kỹ sư cơ khí	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL		Cty Thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16	60	100	Đạt
59	GS02	Đỗ Văn Hồ	16/04/1982	TDP 10, P. Khánh Xuân, TP BMT	240688275	Kỹ sư cơ khí	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL		Cty Thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16	60	100	Đạt
60	DG01	Trần Trung Kiên	01/12/1976	Số 03 Đào Tấn, Buôn Ma Thuột	241583918	Kỹ sư xây dựng	Định giá xây dựng	2	DAL		Công ty thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16		40	Đạt
61	GS02	Nguyễn Thị Dung	14/03/1977	66 Đào Tấn, TP BMT, tỉnh Đắk Lắk	241803757	Kỹ sư viễn thông	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL		Công ty thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16	60	100	Đạt
62	GS02	Cao Tiến Dũng	27/07/1982	số 10 Hoàng Diệu, tp. Buôn Ma Thuột	241867711	Kỹ sư điện	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL		Công ty thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16	60	100	Đạt

63	GS02	GSI-501-00819	Mai Đình Thành	24/05/1981	Số 22 Mai Xuân Thưởng, phường Thanh Nhàn, tp. Buôn Ma Thuột	240619259	Kỹ sư điện	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL	Công ty thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16	60	100	Đạt
64	GS02	GSI-501-00815	Lê Ngọc Đệ	13/12/1980	Số 22 Mai Xuân Thưởng, phường Thanh Nhàn, tp. Buôn Ma Thuột	24192811	Kỹ sư điện	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL	Công ty thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16	60	100	Đạt
65	GS02	GSI-501-00812	Nguyễn Mạnh Đạt	20/11/1981	Sơn Thủy, Lê Thủy, Quảng Bình	194182686	Kỹ sư điện	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL	Công ty thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16	60	100	Đạt
66	GS02	GSI-501-02590	Nguyễn Hùng Trang	05/12/1968	Số 22 Mai Xuân Thưởng, phường Thanh Nhàn, tp. Buôn Ma Thuột	241807164	Kỹ sư điện	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL	Công ty thủy điện Buôn Kuốp	Tại chức	24	16	60	100	Đạt
67	GS02		Tạ Đức Thọ	19/05/1984	53/4 Thang Long, phường Tư An, tp. Buôn Ma Thuột	240734130	Kỹ sư điện	Giám sát lắp đặt thiết bị Công trình, Công nghệ	2	DAL	Công ty thủy điện Buôn Kuốp	Chính quy	24	16	60	100	Đạt
68	GS01	GSI-501-01460	Hoàng Quốc Dũng	13/05/1982	Số 227 đường Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột	240696751	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Hùng Đạt	Tại chức	24	12		36	Đạt
69	GS01		Nguyễn Anh Dũng	07-03-77	Số 133 đường Điện Biên Phủ, thành phố Buôn Ma Thuột	240531716	Kỹ sư Xây dựng DD & CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	DAL	Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Đắc Phú	Tại chức	24	12	48	84	Đạt
	TK09							Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	2				24	12	60	96	Đạt

TRANG 1